

CÔNG TY TNHH HIỆU CHUẨN VÀ KIỂM ĐỊNH THIẾT BỊ VIỆT NAM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH HIỆU CHUẨN VÀ KIỂM ĐỊNH THIẾT BỊ VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: VIETNAM EQUIPMENT CALIBRATION AND INSPECTION COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: VIETNAM EQUIPMENT CALIBRATION AND INSPECTION CO., LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0110449937

3. Ngày thành lập: 14/08/2023

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 2C, Ngõ Ngò 1, Thôn Cương Ngô, Xã Tứ Hiệp, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0945819586

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
2.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
3.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
4.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng - Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện); - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi) - Bán buôn máy móc, thiết bị y tế - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác chưa được phân vào đâu.	4659
5.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
6.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu	4669
7.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
8.	Dịch vụ đóng gói	8292

9.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu (trừ hoạt động đầu giá) Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh	8299
10.	Đào tạo trung cấp Chi tiết: Dạy nghề	8532
11.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu - Giáo dục và đào tạo	8559
12.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục	8560
13.	Hoạt động liên quan đến kế toán, kiểm toán và tư vấn về thuế - Tư vấn kiểm toán năng lượng (Đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện, doanh nghiệp chỉ kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)	6920
14.	Hoạt động của trụ sở văn phòng	7010
15.	Hoạt động tư vấn quản lý Chi tiết: - Quan hệ và thông tin cộng đồng; - Hoạt động vận động hành lang; - Thiết kế phương pháp kiểm toán hoặc cơ chế, chương trình chi phí kiểm toán, cơ chế điều khiển ngân quỹ; - Tư vấn và giúp đỡ kinh doanh hoặc dịch vụ lập kế hoạch, tổ chức, hoạt động hiệu quả, thông tin quản lý...	7020
16.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: Hoạt động kiến trúc - Hoạt động đo đạc và bản đồ; - Hoạt động thăm dò địa chất, nguồn nước - Hoạt động tư vấn kỹ thuật có liên quan khác	7110
17.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật	7120
18.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học tự nhiên	7211
19.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ	7212
20.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học nông nghiệp	7214
21.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học xã hội	7221
22.	Quảng cáo (trừ quảng cáo thuốc lá)	7310

23.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng (không bao gồm thiết kế công trình và thiết kế phương tiện vận tải)	7410
24.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Dịch vụ kiểm định các loại máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động; (trừ kiểm định bình chứa khí hóa lỏng) Tư vấn kiểm định an toàn kỹ thuật các thiết bị, dụng cụ điện Tư vấn kiểm định các thiết bị y tế; Tư vấn kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường; Dịch vụ huấn luyện an toàn vệ sinh lao động Dịch vụ tư vấn, quan trắc môi trường Tư vấn đánh giá tác động môi trường Tư vấn giám định thương mại Đào tạo, tư vấn, nghiên cứu khoa học, ứng dụng và phát triển công nghệ về đo lường - Kiểm tra, đo tiếp địa hệ thống chống sét và nối đất thiết bị (Doanh nghiệp chỉ triển khai hoạt động kinh doanh khi đáp ứng các điều kiện theo quy định của pháp luật và được cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy phép hoạt động (nếu có)) Tư vấn kiểm định phương tiện phòng cháy chữa cháy	7490(Chính)
25.	Cho thuê xe có động cơ	7710
26.	Sản xuất thiết bị điện khác	2790
27.	Sản xuất máy thông dụng khác	2819
28.	Sản xuất máy chuyên dụng khác	2829
29.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: - Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô	4933
30.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
31.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
32.	Đại lý du lịch	7911
33.	Điều hành tua du lịch	7912
34.	Dịch vụ hệ thống bảo đảm an toàn	8020
35.	Dịch vụ hỗ trợ tổng hợp (Trừ dịch vụ bảo vệ)	8110
36.	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu	3290
37.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
38.	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
39.	Thu gom rác thải độc hại	3812

